

Ngày 31/03/2025	7,450 VNĐ		
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	8.6%	9.6%	8.0%

2024	
ROE	10.4%
	+/- YoY ▲ 3.0%

Q1/25		
DT thuần	132	
tỷ VNĐ		
	QoQ ▲ 7.00 ▲ 5.3%	YoY ▲ 59.5 ▲ 81.5%

2024	
DT thuần	465
tỷ VNĐ	
	YoY ▲ 111 ▲ 31.1%

Q1/25		
LN gộp	20.6	
tỷ VNĐ		
	QoQ ▲ 3.20 ▲ 18.2%	YoY ▲ 5.50 ▲ 36.2%

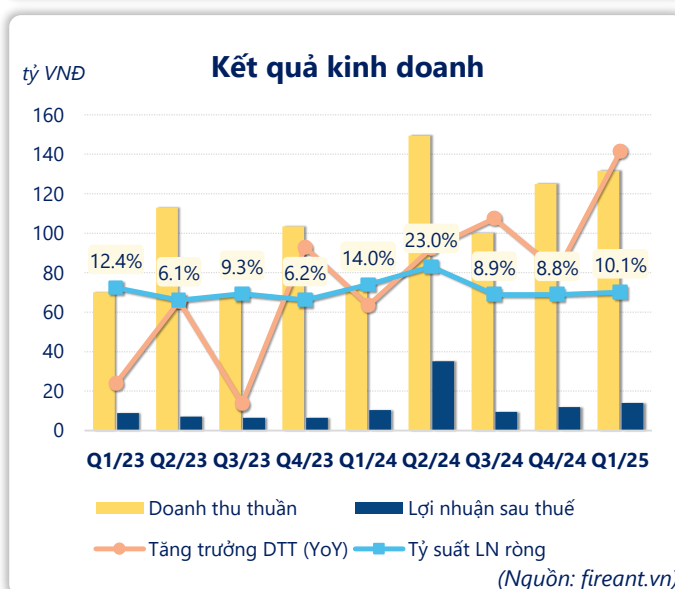
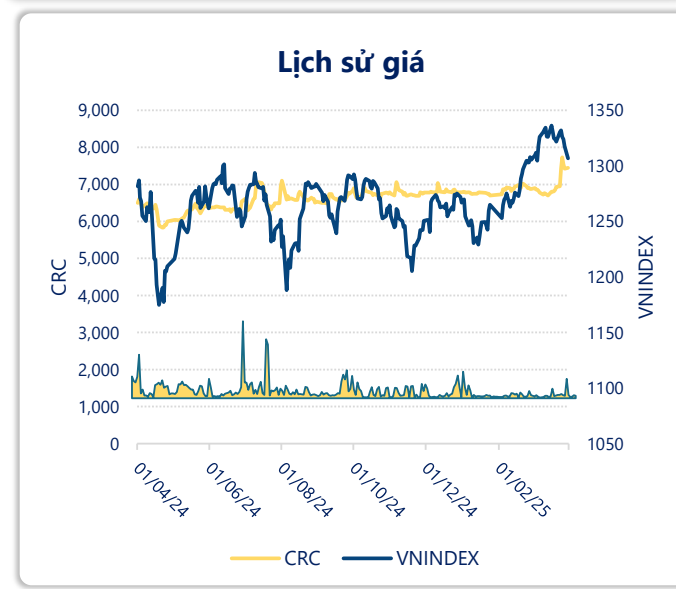
2024	
LN gộp	72.6
tỷ VNĐ	
	YoY ▲ 22.6 ▲ 45.1%

Q1/25		
LN thuần	14.3	
tỷ VNĐ		
	QoQ ▲ 2.20 ▲ 17.9%	YoY ▲ 3.80 ▲ 35.9%

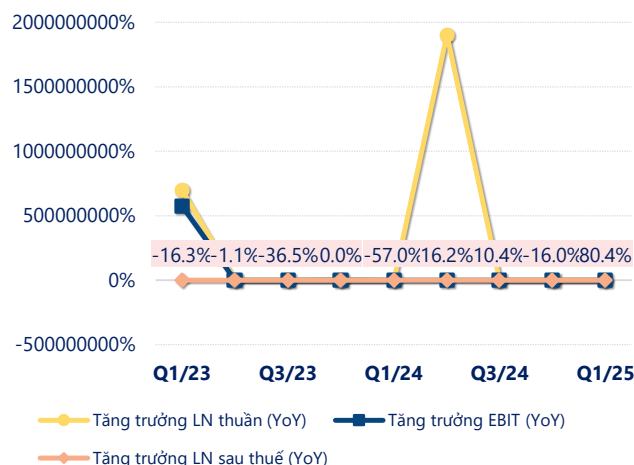
2024	
LN thuần	44.2
tỷ VNĐ	
	YoY ▲ 14.3 ▲ 47.7%

Q1/25		
LN sau thuế	14.0	
tỷ VNĐ		
	QoQ ▲ 2.10 ▲ 18.0%	YoY ▲ 3.60 ▲ 35.1%

2024	
LN sau thuế	66.1
tỷ VNĐ	
	YoY ▲ 36.6 ▲ 124%

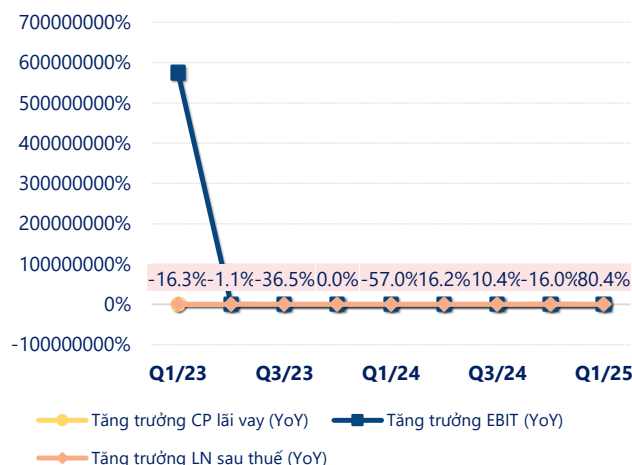


Tăng trưởng lợi nhuận



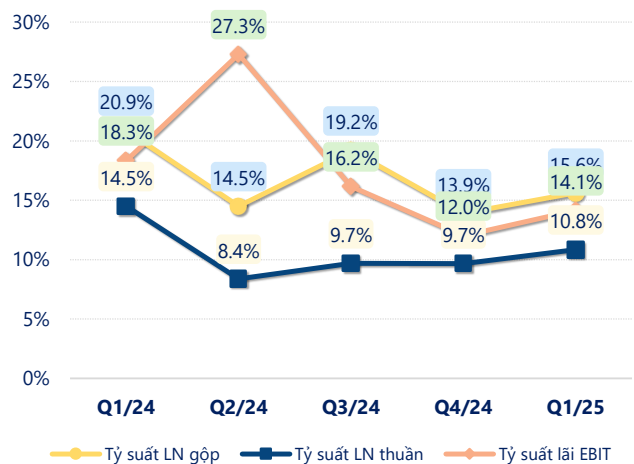
(Nguồn: fireant.vn)

Tăng trưởng chi phí



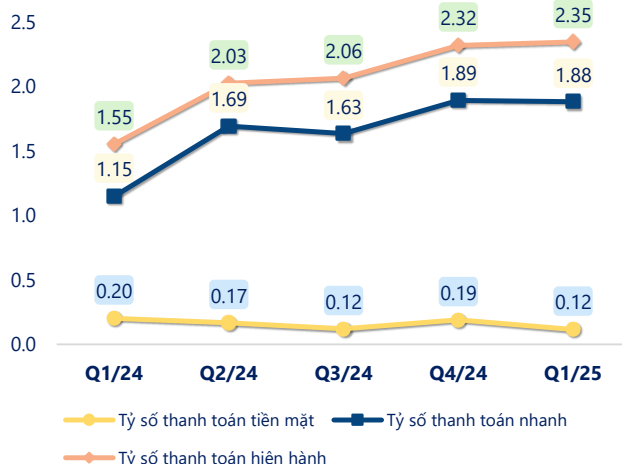
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất lợi nhuận



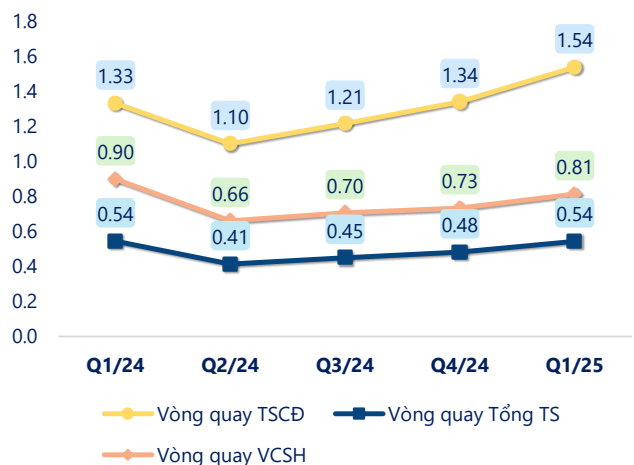
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



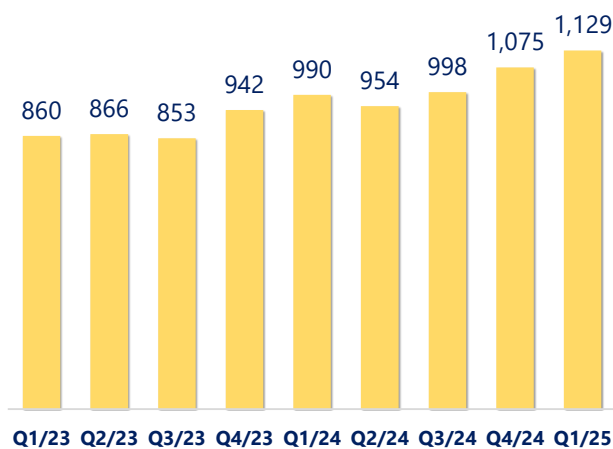
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



(Nguồn: fireant.vn)

EPS



(Nguồn: fireant.vn)

KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q1/25	Q1/24	Thay đổi YoY	2024	2023	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	132	72.5	81.5%	465	354	31.1%
Giá vốn hàng bán	111	57.4	93.4%	392	304	28.9%
Lợi nhuận gộp	20.6	15.1	36.2%	72.6	50.0	45.1%
Doanh thu HĐTC	0.04	0.28	-87.4%	1.27	1.05	21.3%
Chi phí TC	4.34	2.81	54.5%	19.2	15.7	21.8%
Chi phí lãi vay	4.34	2.81	54.5%	18.7	15.5	20.0%
LN trong công ty LKLD	0	0.00		0.21	0	
Chi phí bán hàng	0	0.00		1.75	0.44	303%
Chi phí QLDN	1.99	2.08	-4.5%	8.97	5.01	79.2%
LN thuần từ HĐKD	14.3	10.5	35.9%	44.2	29.9	47.7%
Lợi nhuận khác	-0.01	-0.02	54.3%	22.8	0.43	5180%
LN trước thuế	14.3	10.5	35.8%	67.0	30.3	121%
Lợi nhuận sau thuế	14.0	10.4	35.1%	66.1	29.5	124%
LNST của CĐ cty mẹ	13.3	10.1	31.9%	63.7	28.8	121%

(Nguồn: fireant.vn)

